

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
Dự án: TRẠM Y TẾ XÃ PHƯỚC QUANG

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc Ban hành quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3101/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Đề án nâng cao năng lực hoạt động hệ thống y tế cơ sở của tỉnh Bình Định giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 4746/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 3101/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án nâng cao năng lực hoạt động hệ thống y tế cơ sở của tỉnh Bình Định giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 12202/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2024 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;

UBND huyện Tuy Phước kính trình UBND tỉnh Bình Định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: **Trạm Y tế xã Phước Quang**, với các nội dung chính như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN.

1. Tên dự án: TRẠM Y TẾ XÃ PHƯỚC QUANG

2. Dự án nhóm: C.

3. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Bình Định.

4. Chủ đầu tư: UBND huyện Tuy Phước.

5. Địa điểm thực hiện dự án: xã Phước Quang, huyện Tuy Phước.

6. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 5.305.506.000 đồng.

Bằng chữ: (Năm tỷ, ba trăm lẻ năm triệu, năm trăm lẻ sáu ngàn đồng).

7. Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2025.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN.

1. Sự cần thiết đầu tư, các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định pháp luật về quy hoạch, kế hoạch đầu tư:

1.1. Sự cần thiết đầu tư:

Hiện trạng Trạm Y tế xã Phước Quang, huyện Tuy Phước với diện tích sử dụng đất 1.535,37m², bao gồm các dãy nhà khám chữa bệnh như sau:

+ Dãy Nhà khám chữa bệnh chính có diện tích 264m² được xây dựng từ năm 2004 bao gồm 08 phòng: Phòng sơ cấp cứu: 19,00 m², phòng tư vấn truyền thông: 44m², phòng dược: 18,48m², phòng hành chính: 27,94m², phòng tiêm thuốc 18,48m², phòng khám phụ khoa 20,00m², phòng sinh KHHGĐ: 30,00m².

+ Dãy nhà khám chữa bệnh bên phụ có 04 phòng bao gồm: phòng lưu bệnh nhân 13,90m², phòng dân số 23,00m², phòng khám bệnh 14,40m², phòng YHCT: 13,90m².

Các dãy phòng khám trên qua nhiều năm sử dụng nên lớp sơn cũ trên tường đã bong tróc rong rêu, hệ thống cửa gỗ đã hư hỏng và cong vênh, phần trần đã hư hỏng mái bị thấm dột nhiều chỗ. Cơ sở vật chất xuống cấp, gây khó khăn cho công tác khám chữa bệnh, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn xã.

Từ những yếu tố trên nên việc đầu tư xây dựng mới công trình Trạm y tế xã Phước Quang và một số hạng mục khác là thực sự cần thiết và cấp bách, góp phần nâng cao cơ sở vật chất, năng lực hệ thống y tế cơ sở, nâng cao hiệu quả chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý, điều trị bệnh không lây nhiễm và công tác khám, chữa bệnh cho người dân địa phương ngày càng tốt hơn, phù hợp theo Thông tư số 32/2021/TTBYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn thiết kế cơ bản trạm y tế xã, phường, thị trấn và Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030.

1.2. Các điều kiện để thực hiện đầu tư:

Căn cứ Quyết định số 4746/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 3101/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án nâng cao năng lực hoạt động hệ thống y tế cơ sở của tỉnh Bình Định giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 12202/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2024 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;

1.3. Đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định pháp luật về quy hoạch, kế hoạch đầu tư:

Việc đầu tư xây dựng công trình phù hợp với Đề án nâng cao năng lực hoạt động hệ thống y tế cơ sở của tỉnh Bình Định giai đoạn 2022-2025 đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 3101/QĐ-UBND ngày 23/9/2022, phù hợp kế hoạch đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Qua đó, góp phần củng cố và nâng cao năng lực hoạt động của mạng lưới y tế tỉnh Bình Định nói chung và của huyện Tuy Phước nói riêng.

Kế hoạch đầu tư thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng.

2. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư:

2.1. Mục tiêu đầu tư: Việc đầu tư xây dựng công trình Trạm Y tế xã Phước Quang ngoài việc đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ban đầu, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho người dân còn tạo điều kiện thuận lợi cho người nghèo, người dân vùng xa được tiếp cận các dịch vụ y tế ngày càng tốt hơn, từng bước hoàn thiện mạng lưới y tế tuyến cơ sở, góp phần giảm tình trạng quá tải cho các bệnh viện tuyến trên.

2.2. Quy mô đầu tư:

- Tháo dỡ toàn bộ dãy nhà khám bệnh chính.
- Xây dựng mới nhà làm việc 02 tầng, diện tích xây dựng tầng 1 khoảng 292m², diện tích tầng 2 là 270m², tổng diện tích sàn khoảng 562m².
 - + Tầng 1 bố trí: Sân đón chính, phòng họp giao ban, quầy thuốc, phòng khám đông y, phòng khám tây y, phòng tiêm, phòng sau tiêm, phòng sơ cấp cứu, khu vệ sinh; cầu thang thông tầng và hành lang đi lại giữa các phòng.
 - + Tầng 2 bố trí: Phòng trạm trưởng, phòng trực, phòng sinh (kế hoạch hoá gia đình), phòng hậu sinh, phòng truyền thông, phòng xét nghiệm, phòng siêu âm, phòng lưu bệnh nhân, phòng tiệt trùng; khu vệ sinh và hành lang đi lại giữa các phòng.
- Giải pháp kết cấu: Kết cấu khung BTCT chịu lực, móng trụ là móng đơn, móng, trụ cột, cầu thang, sàn tầng 2, sàn mái và sânô bằng bê tông cốt thép M250 (B20) đá 1x2 đổ tại chỗ, móng tường xây đá chẻ VXM75; tường xây bằng gạch không nung VXM75; xà gò, cầu phong, li tô bằng thép hộp mạ kẽm, mái lợp ngói 10v/m². Trát tường, trụ cột, dầm sàn, sânô VXM75; nền sàn lát gạch ceramic 600x600mm, tường ốp gạch ceramic 300x600mm. Cửa đi và cửa sổ bằng vật liệu nhôm xingfa, kính trắng cường lực 8mm có khung hoa inox bảo vệ. Toàn bộ nhà sơn bả matiz 01 nước lót, 02 nước phủ.
- Thi công lắp đặt hoàn thiện hệ thống điện, cấp thoát nước, điều hòa, mạng lan, camera, phòng cháy chữa cháy, chống sét theo quy định.

2.3. Địa điểm và phạm vi đầu tư: xã Phước Quang, huyện Tuy Phước.

3. Dự kiến tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án:

3.1. Dự kiến tổng mức đầu tư: 5.305.506.000 đồng.

Bằng chữ: (Năm tỷ, ba trăm lẻ năm triệu, năm trăm lẻ sáu ngàn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 4.362.019.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 136.650.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 507.964.000 đồng;
- Chi phí khác: 45.970.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 252.903.000 đồng.

3.2. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý hỗ trợ, ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

3.3. Khả năng cân đối vốn đầu tư: Theo kế hoạch bố trí vốn giai đoạn 2021 - 2025.

4. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư, dự kiến kế hoạch bố trí vốn phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng huy động các nguồn lực theo thứ tự ưu tiên hợp lý, đảm bảo đầu tư tập trung, có hiệu quả.

4.1. Tiến độ triển khai thực hiện đầu tư: Năm 2024 - 2025.

4.2. Dự kiến kế hoạch bố trí vốn phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng huy động các nguồn lực theo thứ tự ưu tiên hợp lý, đảm bảo đầu tư tập trung, có hiệu quả: Việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn cho công trình được bố trí từ nguồn vốn ngân sách tỉnh, ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

5. Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành công trình sau khi hoàn thành:

- Tổng chi phí liên quan đến quá trình thực hiện đến khi bàn giao đưa vào sử dụng là: 5.305.506.000 đồng.

- Chi phí liên quan sau khi công trình hoàn thành: Công trình không có phát sinh những chi phí liên quan trong quá trình thực hiện.

6. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:

6.1. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội: Việc đầu tư xây dựng dự án không ảnh hưởng đến môi trường và các vấn đề kinh tế - xã hội khác. Trong quá trình thi công xây dựng công trình, nhà thầu và các bên liên quan sẽ có giải pháp giảm thiểu tác động về môi trường và các vấn đề liên quan khác theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

6.2. Hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội: Công trình sau khi được đầu tư xây dựng sẽ tăng cường cơ sở vật chất, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn; đồng thời ổn định an sinh xã hội và từng bước hoàn thiện cảnh quan của trung tâm xã Phước Quang.

7. Phân chia các dự án thành phần: Dự án đầu tư có quy mô nhỏ, thời gian thực hiện ngắn vì vậy không phân chia các dự án thành phần.

8. Các giải pháp tổ chức thực hiện.

- Quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.
- Chủ đầu tư: UBND huyện Tuy Phước.
- Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.
- Phương thức thực hiện: Theo quy định hiện hành của nhà nước.

UBND huyện Tuy Phước kính trình UBND tỉnh Bình Định xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở KH&ĐT tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Nam